

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng thực hiện
Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ ban hành
Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW
ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội
và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045**

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 52/2022/NĐ-CP ngày 08/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Phát triển đô thị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị chủ trì và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, PTĐT. p



Nguyễn Thanh Nghị



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 152/NQ-CP ngày 15/11/2022 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1442~~ 1442/QĐ-BXD ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

Ngày 15/11/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 152/NQ-CP ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Nhằm cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả Nghị quyết nêu trên, Bộ Xây dựng ban hành Kế hoạch hành động với những nội dung chủ yếu:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Bám sát chủ trương, định hướng của Đảng, Nghị quyết của Chính phủ về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2. Xác định cụ thể các nội dung công việc và trách nhiệm có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Bộ Xây dựng được giao tại Nghị quyết số 152/NQ-CP để phân công tổ chức triển khai, thực hiện đồng bộ, kịp thời, thống nhất và hiệu quả; đảm bảo việc sử dụng các nguồn lực hiệu quả, công bằng, công khai, minh bạch.

3. Các đơn vị chủ trì và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao bảo đảm chất lượng, thời gian quy định.

II. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động

- Các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng chịu trách nhiệm tổ chức quán triệt, tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động đối với các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Thông tin, Báo Xây dựng, Tạp chí Xây dựng phối hợp với các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

2. Về các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng

2.1. Về quy hoạch kiến trúc:

- Nội dung nhiệm vụ: Hướng dẫn, kiểm tra việc rà soát, điều chỉnh quy hoạch bố trí dân cư, bảo đảm sinh kế bền vững và an toàn cho người dân tại vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu; ổn định các điểm dân cư đồng bào dân tộc thiểu số, phù hợp với tập quán sinh hoạt, sản xuất của đồng bào dân tộc; Phát triển đô thị và bố trí dân cư phù hợp với các điều kiện đặc trưng về sinh thái, bản sắc văn hóa Tây Nguyên; có không gian xanh, cảnh quan đặc trưng, kết cấu hạ tầng hiện đại, thông minh và thân thiện với môi trường.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Quy hoạch kiến trúc.

- Đơn vị phối hợp: Cục Phát triển đô thị, Cục Hạ tầng kỹ thuật và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

2.2. Về phát triển đô thị:

- Nội dung nhiệm vụ: Hướng dẫn, kiểm tra việc phát triển hệ thống đô thị cả vùng; theo dõi, báo cáo chỉ tiêu tỷ lệ đô thị hóa liên vùng, phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ đô thị hóa vùng Tây Nguyên đạt 37,2-40,7%.

- Đơn vị chủ trì: Cục Phát triển đô thị.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Quy hoạch kiến trúc, Cục Hạ tầng kỹ thuật và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

2.3. Về hạ tầng kỹ thuật:

- Nội dung nhiệm vụ: Theo dõi, báo cáo chỉ tiêu sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh cư dân của đô thị; phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh của dân cư đô thị vùng Tây Nguyên đạt 100%; phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương trong vùng Tây Nguyên xây dựng định hướng phát triển về hạ tầng kỹ thuật trong quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị và nông thôn,...; nghiên cứu, bổ sung các giải pháp phát triển hạ tầng kỹ thuật cho 03 trung tâm đô thị động lực (thành phố Buôn Ma Thuột, Đà Lạt, Pleiku) nhằm huy động, phân bổ nguồn lực thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (công trình cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải, hệ thống giao thông đô thị,...) quan trọng đảm bảo tính liên kết, đồng bộ, thống nhất hiệu quả và bền vững, chủ động ứng phó với tình hình biến đổi khí hậu; phối hợp với các địa phương trong vùng Tây Nguyên rà soát các công trình cấp nước, hướng dẫn kiểm soát, thực hiện bảo đảm an ninh, an toàn cấp nước từ nguồn nước, nhà máy nước, hệ thống truyền tải và phương án dự phòng rủi ro cấp nước.

- Đơn vị chủ trì: Cục Hạ tầng kỹ thuật.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Khoa học công nghệ, Cục Phát triển đô thị các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

2.4. Về nhà ở:

- Nội dung nhiệm vụ: Thúc đẩy các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án đảm bảo an sinh nhà ở cho dân cư khu vực đô thị và nông thôn các địa phương trong vùng Tây Nguyên.

- Đơn vị chủ trì: Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản.

- Đơn vị phối hợp: các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

2.5. Về bảo vệ môi trường:

- Nội dung nhiệm vụ: Sử dụng hợp lý, tiết kiệm các nguồn tài nguyên thiên nhiên trong khai thác, sử dụng vật liệu xây dựng.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Vật liệu xây dựng.

- Đơn vị phối hợp: các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

2.6. Về khoa học công nghệ:

- Nội dung nhiệm vụ: Nghiên cứu, đề xuất các nhiệm vụ khoa học, ứng dụng khoa học công nghệ trong phát triển vùng Tây Nguyên.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Khoa học công nghệ.

- Đơn vị phối hợp: các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

2.7. Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa vùng Tây Nguyên

- Nội dung nhiệm vụ: Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp quản lý phát huy giá trị bản sắc văn hóa trong kiến trúc truyền thống khu vực đô thị, nông thôn vùng Tây Nguyên.

- Đơn vị chủ trì: Viện Kiến trúc quốc gia

- Đơn vị phối hợp: Viện Quy hoạch đô thị và nông thôn quốc gia và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

2.8. Về hoàn thiện thể chế, chính sách liên kết vùng:

- Nội dung nhiệm vụ: Tiếp tục nghiên cứu, rà soát, đề xuất các quy định pháp luật trong lĩnh vực nhà nước quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng có liên quan đối với đặc thù của vùng Tây Nguyên

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: thường xuyên, liên tục.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Lãnh đạo Bộ Xây dựng

1.1. Tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện Chương trình hành động trong các lĩnh vực công tác và đơn vị được phân công phụ trách; chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động.

1.2. Kịp thời chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện của các đơn vị; trường hợp cần giải quyết các vấn đề khó hoặc có liên quan đến lĩnh vực do Thủ trưởng khác phụ trách thì chủ động trao đổi, giải quyết hoặc báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

2. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

2.1. Thủ trưởng các đơn vị chủ trì và các đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện những nhiệm vụ được giao bảo đảm chất lượng, tiến độ quy định.

2.2. Thủ trưởng các đơn vị chủ trì phải chủ động tổ chức triển khai nhiệm vụ được giao; chủ động đề xuất các giải pháp để triển khai hiệu quả; hàng năm báo cáo Bộ trưởng kết quả thực hiện.

2.3. Các đơn vị phối hợp có trách nhiệm tham gia với đơn vị chủ trì trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2.4. Cục Phát triển đô thị làm đầu mối tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình hành động đã đề ra báo cáo Bộ trưởng./.